UỶ BAN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LÃNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 123/KH-UBND	*Cao Lãnh, ngày 21 tháng 7 năm 2021*

KẾ HOẠCH
Liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản năm 2021 - 2025

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Cao Lãnh giai đoạn 2021 - 2025. Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng Kế hoạch như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Giải quyết những khó khăn, hạn chế trong liên kết sản xuất, tiêu thụ lúa khắc phục tình trạng sản xuất manh mún, nhỏ lẻ. Từng bước thay đổi thói quen, tập quán sản xuất; tổ chức lại sản xuất và phát triển sản xuất theo hướng ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, nâng cao chất lượng và khả năng cạnh tranh của sản phẩm, nâng cao giá trị và tăng thu nhập cho nông dân.

Tăng cường củng cố các Hợp tác xã, duy trì mối quan hệ giữa Hợp tác xã và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện hợp đồng liên kết tiêu thụ. Qua đó, hình thành chuỗi liên kết Doanh nghiệp - Hợp tác xã - Nông dân với nhiều phương diện. Thực hiện liên kết tiêu thụ lúa và các nông sản chủ lực của Huyện.

Thực hiện hoàn thành chỉ tiêu liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản năm 2021, góp phần thực hiện hoàn thành chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội Đảng bộ Huyện lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 và Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Huyện về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội huyện Cao Lãnh giai đoạn 2021 - 2025, góp phần đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao chất lượng, giá trị và bền vững, tăng thu nhập cho người sản xuất.

2. Yêu cầu

Hỗ trợ, xúc tiến hợp tác giữa nông dân, Hợp tác xã với doanh nghiệp trong liên kết tiêu thụ, hình thành mối liên kết theo chuỗi giá trị ổn định, bền vững.

Hướng dẫn để nông dân kịp thời nắm bắt các thông tin về thị trường, nâng cao nhận thức của Nhân dân về vai trò, ý nghĩa của liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản. Từ đó, chủ động tham gia và tự giác thực hiện với sự tư vấn hỗ trợ của cán bộ kỹ thuật.

II. CHỈ TIÊU LIÊN KẾT

Đến năm 2025, triển khai thực hiện 18.000 ha cánh đồng liên kết lúa ở các xã: Gáo Giồng, Phương Thịnh, Ba Sao, Phong Mỹ, Tân Nghĩa,... (Năm 2021: 12.000 ha, năm 2022: 13.500 ha, năm 2023: 15.000 ha, năm 2024: 16.500 ha và

năm 2025: 18.000 ha) và thực hiện liên kết 10% sản lượng cây ăn trái (khoảng 12.500 tấn), gồm các loại chủ lực như: xoài, chanh, ổi,... (năm 2021 là 3%, năm 2022 là 4,5%, năm 2023 là 6%, năm 2024 là 8% và năm 2025 là 10%). Đồng thời, đến năm 2025, xây dựng ít nhất 05 chuỗi liên kết cho ngành hàng chủ lực theo Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp của Tỉnh trên địa bàn Huyện (lúa gạo, xoài, cá Điêu Hồng, ổi, chanh).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thường xuyên thông tin, tuyên truyền và vận động Hợp tác xã, hộ sản xuất xây dựng vùng nguyên liệu tập trung, ứng dụng công nghệ cao, xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm để tham gia liên kết tiêu thụ với công ty, doanh nghiệp

Tăng cường tuyên truyền, vận động Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán và nông dân thay đổi tư duy trong sản xuất nông nghiệp sang làm kinh tế nông nghiệp. Củng cố, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, nhằm thực hiện vai trò làm cầu nối trong việc ký hợp đồng liên kết tiêu thụ nông sản.

Thực hiện chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật và công nghệ mới trong tổ chức sản xuất, phù hợp với tiêu chuẩn quy định về chất lượng của doanh nghiệp cho nông dân tham gia thực hiện mô hình giảm giá thành, VietGAP, sản xuất an toàn, xây dựng mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc sản phẩm, đảm bảo chất lượng an toàn thực phẩm, nhằm hướng đến sản xuất bền vững và bảo vệ môi trường, từng bước hướng nông dân sản xuất theo quy trình hữu cơ.

Xây dựng cánh đồng hiện đại gắn với mô hình "ruộng nhà mình" tại Hợp tác xã Thuận Tiến xã Gáo Giồng và nhân rộng mô hình tại xã Ba Sao, Phương Thịnh, Tân Nghĩa, Tân Hội Trung; tiếp tục ứng dụng các mô hình khoa học kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất như: Sử dụng phân bón thông minh, thiết bị bay không người lái trong bón phân, phun thuốc bảo vệ thực vật,... phát huy hiệu quả nhãn hiệu chứng nhận "Gạo sạch Cao Lãnh"; tiếp tục thực hiện liên kết sản xuất và tiêu thụ với Công ty lương thực Đồng Tháp, Công ty Cổ phần Tập đoàn Lộc Trời, Công ty Hiếu Nhân để cung cấp sản phẩm sạch, cạnh tranh trên thị trường.

Thực hiện vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm và hướng đến đạt chứng nhận vùng sản xuất nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao tại xã Mỹ Xương (quy mô 300ha). Từng bước tăng diện tích sản xuất cây ăn trái theo quy trình VietGAP gắn với mã số vùng trồng và truy suất nguồn gốc; phát huy hiệu quả chỉ dẫn địa lý Cao Lãnh đối với sản phẩm xoài, nhãn hiệu "Xoài Cao Lãnh" và "Xoài cát chu Cao Lãnh"; có cơ chế quản lý mã số vùng trồng, mã số nhà đóng gói phục vụ xuất khẩu trên địa bàn Huyện.

Tăng cường áp dụng quy trình sản xuất chanh đạt chứng nhận VietGAP, quy trình an toàn, phấn đấu có 200 ha đạt chứng nhận VietGAP, 10 ha chanh không hạt sản xuất theo hướng an toàn, sạch và 60% diện tích chanh sản xuất theo quy trình an toàn vệ sinh thực phẩm, phát huy hiệu quả nhãn hiệu hàng hoá "Chanh Cao Lãnh"; hướng dẫn các nhà vườn chuyển sang trồng chanh không

hạt, đáp ứng nhu cầu thị trường.

Tiếp tục nhân rộng diện tích trồng ổi đạt chuẩn VietGAP, ổi theo hướng sạch tại xã Mỹ Hiệp, Bình Hàng Trung, xây dựng nhãn hiệu hàng hoá và liên kết tiêu thụ sản phẩm với công ty, doanh nghiệp, hệ thống siêu thị Sài Gòn Co.op, cửa hàng tiện ích.

Ổn định các lồng, bè thả nuôi cá Điêu Hồng đạt chứng nhận VietGAP, đảm bảo đủ nguồn nguyên liệu cung cấp cho thị trường gắn với phát triển nhãn hiệu "cá Điêu Hồng Bình Thạnh"; xây dựng vùng nuôi cá Điêu Hồng đạt chuẩn an toàn, liên kết với công ty, doanh nghiệp, hệ thống siêu thị Sài Gòn Co.op, cửa hàng tiện ích; phát huy sản phẩm khô cá Điêu Hồng; quy hoạch, sắp xếp lại vùng nuôi gắn với du lịch Làng bè Bình Thạnh.

2. Kết nối giữa doanh nghiệp với các Hợp tác xã trong thực hiện liên kết tiêu thụ lúa, nông sản tiềm năng và xúc tiến thương mại

Duy trì và nhân rộng các phương thức liên kết điển hình; khuyến khích công ty, doanh nghiệp đầu tư liên kết với Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán và nông dân theo chuỗi khép kín, từ đó hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung.

Nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán, tạo điều kiện cho các thành viên Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán tiếp cận kỹ thuật công nghệ thông tin, nhằm đáp ứng thông tin hai chiều được kịp thời, chính xác.

Tăng cường thực hiện các hoạt động, tạo điều kiện cho các Hợp tác xã tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại, tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, tham gia hội chợ triển lãm, trưng bày giới thiệu sản phẩm. Triển khai các hoạt động hỗ trợ khởi nghiệp gắn với Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) để hỗ trợ phát triển sản phẩm của địa phương.

3. Thu thập thông tin về thị trường nông sản, liên kết tiêu thụ để định hướng sản xuất cho phù hợp

Tạo điều kiện hỗ trợ Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán và Nhân dân thu thập thông tin giá cả hàng hóa nông sản, nhất là thông tin giá cả một số sản phẩm chủ lực của Huyện. Phân tích được thông tin thị trường, nhu cầu về tiêu chuẩn, chất lượng hàng hóa của thị trường.

Mời các công ty, doanh nghiệp có năng lực và uy tín tham gia ký kết hợp đồng; tạo sự gắn kết, chia sẻ với người dân để thực hiện liên kết tiêu thụ nông sản.

Tạo điều kiện, hỗ trợ kết nối cung cầu hàng hóa giữa Hội quán với Hội quán; giữa Hội quán, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, hộ sản xuất với các doanh nghiệp, siêu thị, chuỗi siêu thị,...

Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động Hợp tác xã và nông dân tham gia thực hiện mô hình ứng dụng công nghệ 4.0 gắn với hợp đồng tiêu thụ sản phẩm, nhất là thực hiện tốt việc sản xuất rải vụ nhằm đảm bảo chủ động nguồn nguyên liệu cung ứng cho thị trường; chú trọng sản xuất theo nhu cầu, đơn đặt hàng của công ty, doanh nghiệp.

4. Triển khai thực hiện các chính sách ưu đãi, hỗ trợ thúc đẩy liên kết giữa doanh nghiệp và Hợp tác xã

Tiếp tục thực hiện Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ người dân tham gia sản xuất nông nghiệp như: Chính sách tích tụ ruộng đất, thực hiện chuỗi giá trị sản xuất gắn với hợp đồng tiêu thụ nông sản. Ưu tiên hỗ trợ các tổ chức, cá nhân đầu tư vào lĩnh vực chế biến, sơ chế nông sản tại các Cụm công nghiệp trên địa bàn nhằm giải quyết đầu ra nông sản ổn định cho người dân.

Tranh thủ sự hỗ trợ của các sở, ngành Tỉnh trong phối hợp với các Viện, Trường, chuyên gia, nhà khoa học để đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức về thị trường, kinh tế hợp tác, chuỗi cung ứng, quy trình sản xuất theo quy chuẩn và đáp ứng nhu cầu thị trường,…

5. Củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động sản xuất kinh doanh của Hợp tác xã, Tổ hợp tác đủ năng lực làm đầu mối liên kết tiêu thụ sản phẩm

Hỗ trợ quảng bá, giới thiệu sản phẩm của Hợp tác xã, Tổ hợp tác tại các hội chợ thương mại. Dự báo và cung cấp thông tin kinh tế, thị trường, để nắm bắt kịp thời, phục vụ cho sản xuất, kinh doanh.

Ưu tiên, khuyến khích hỗ trợ các Hợp tác xã, Tổ hợp tác ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, sử dụng giống cây trồng, vật nuôi chất lượng cao trong sản xuất, nâng cao chất lượng nông sản, đáp ứng nhu cầu xuất khẩu. Phát triển kinh tế tập thể phải bám sát Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

Tiếp tục nâng cao chất lượng hoạt động của các Hợp tác xã, nhất là Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Thuận tiến, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Số 2 Gáo Giồng, Hợp tác xã Xoài Mỹ Xương, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Bình Hàng Trung, Hợp tác xã Sản xuất và Tiêu thụ Chanh Cao Lãnh, Hợp tác xã Sản xuất và Tiêu thụ Cá Điêu Hồng, Hợp tác xã Số 1 Ba Sao, Hợp tác xã Quyết Tâm, Hợp tác xã Dịch vụ nông nghiệp Mỹ Long,… đủ năng lực là đầu mối để thực hiện liên kết với doanh nghiệp tiêu thụ sản phẩm cho nông dân.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện lồng ghép từ các chương trình, dự án, đề án, vốn ngân sách Nhà nước phân bổ hàng năm cho địa phương, đơn vị; đóng góp của người dân, doanh nghiệp và các nguồn vốn hợp pháp khác.

IV. PHÂN CÔNG THỰC HIỆN

1. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện

Triển khai thực hiện kế hoạch liên kết sản xuất, tiêu thụ gắn với kế hoạch sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2021- 2015. Định kỳ hàng năm, tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện tổ chức sơ kết, đánh giá kết quả thực hiện; kịp thời giải

quyết những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện.

Phối hợp với Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Huyện và đơn vị liên quan tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch thực hiện liên kết tiêu thụ nông sản hàng năm. Hỗ trợ, xúc tiến hợp tác giữa nông dân, Hợp tác xã với Doanh nghiệp trong liên kết tiêu thụ, hình thành mối liên kết theo chuỗi giá trị ổn định, bền vững. Tham mưu, đề xuất kết nối các Doanh nghiệp có năng lực về tài chính và thật sự gắn kết với người dân để thực hiện liên kết tiêu thụ nông sản.

Phối hợp Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện lồng ghép nội dung về công tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ vào nội dung, chương trình sinh hoạt Chi, Tổ, Hội, Tổ Nhân dân tự quản, sinh hoạt Hội quán nhằm nâng cao nhận thức, giúp người dân hiểu rõ hơn về lợi ích khi tham gia liên kết sản xuất, sản xuất theo hướng tập trung; liên kết, hợp tác để tạo ra nông sản có chất lượng đồng đều đáp ứng nhu cầu của thị trường.

Hỗ trợ Hợp tác xã, Tổ hợp tác thực hiện ký hợp đồng liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản với các công ty, doanh nghiệp; chuyển đổi phương thức và chất lượng hoạt động của Hợp tác xã, Tổ hợp tác theo hướng khép kín.

2. Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Huyện

Phân công cán bộ phụ trách địa bàn phối hợp với Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn triển khai đến người dân; thăm đồng, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh để phát hiện kịp thời và phòng trừ đạt hiệu quả. Tăng cường chuyển giao, ứng dụng khoa học - công nghệ, áp dụng cơ giới hóa vào sản xuất nhằm giảm chi phí sản xuất, tăng năng suất, chất lượng sản phẩm.

Định kỳ hàng tháng, báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Huyện nắm, chỉ đạo.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng Huyện

Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện và đơn vị liên quan tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện tổ chức kết nối, đối thoại giữa doanh nghiệp với Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán và Nhân dân để bàn bạc, thống nhất phương thức thu mua giữa doanh nghiệp với Nhân dân; tiếp tục mời gọi doanh nghiệp tham gia thực hiện liên kết tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Duy trì và nhân rộng các phương thức liên kết điển hình, khuyến khích công ty, doanh nghiệp đầu tư liên kết với nông dân theo chuỗi khép kín, hình thành các vùng sản xuất hàng hóa tập trung tiến tới xây dựng chuỗi ngành hàng chủ lực của Huyện. Hỗ trợ Hợp tác xã, Tổ hợp tác xây dựng hợp đồng liên kết đảm bảo tính pháp lý.

Phối hợp với đơn vị liên quan tham mưu Uỷ ban nhân dân Huyện xây dựng kế hoạch hỗ trợ xây dựng nhãn hiệu, bao bì, quảng bá, xúc tiến thương mại, tìm kiếm, phát triển thị trường tiêu thụ nông sản chủ lực trong chuỗi giá trị gắn với mã số vùng trồng, truy xuất nguồn gốc. Hướng dẫn nông dân thực hiện sơ chế, đóng gói hàng nông sản tại nơi sản xuất; cải tiến chất lượng, quy cách, bao bì,

mẫu mã sản phẩm theo nhu cầu thị trường.

4. Đề nghị Uỷ ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội Huyện

Chỉ đạo hệ thống tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia thực hiện liên kết trong sản xuất và tiêu thụ lúa góp phần thực hiện thành công Đề án Tái cơ cấu ngành nông nghiệp trên địa bàn Huyện.

5. Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn

Chủ trì, phối hợp Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Huyện, Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Huyện tuyên truyền, vận động, tổ chức lấy ý kiến Nhân dân triển khai thực hiện liên kết sản xuất, tiêu thụ nông sản giai đoạn 2021 - 2025. Tuyên truyền, vận động doanh nghiệp, Hợp tác xã, Tổ hợp tác, Hội quán, người dân trên địa bàn tích cực tham gia sản xuất theo chuỗi liên kết ngành hàng chủ lực, thay đổi tư duy từ sản xuất theo tập quán truyề thống sang sản xuất theo nhu cầu của thị trường. Định kỳ phối hợp cán bộ kỹ thuật phụ trách xã tổng hợp số liệu báo cáo về Trung tâm Dịch vụ Nông nghiệp Huyện.

Tăng cường củng cố, nâng cao năng lực, chất lượng hoạt động của các Tổ hợp tác, Hợp tác xã nhằm thực hiện vai trò làm cầu nối trong việc ký hợp đồng liên kết tiêu thụ sản phẩm.

Thường xuyên theo dõi tình hình sâu, bệnh kịp thời khuyến cáo, hướng dẫn nông dân các biện pháp phòng trừ sâu, bệnh có hiệu quả; kiểm tra, rà soát hệ thống thuỷ lợi nội đồng để duy tu, sửa chữa nhằm chủ động tưới, tiêu chống úng trước khi xuống giống.

V. CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

Các cơ quan Huyện có liên quan, Uỷ ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện tốt nội dung Kế hoạch này. Định kỳ 06 tháng (vào ngày 05 tháng 5) và hàng năm (vào ngày 05 tháng 11) báo cáo kết quả thực hiện về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, báo cáo Uỷ ban nhân dân Huyện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh kịp thời phản ánh về Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Huyện để tổng hợp, đề xuất Uỷ ban nhân dân Huyện chỉ đạo, giải quyết./.

Nơi nhận:
- Sở NNPTNT Tỉnh;
- TT/HU, TT/HĐND Huyện;
- CT, các PCT/UBND Huyện;
- UBMTTQ, các đoàn thể Huyện;
- Các ngành liên quan;
- UBND xã, thị trấn;
- LĐVP;
- Lưu: VT, VPUBND (B).

TM. UỶ BN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Chí Thiện